

Số: **140/2026/QĐST-HNGĐ**

Vĩnh Long, ngày 20 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 128/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2026, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Bà Võ Thị Cẩm T, sinh năm 1990;

Địa chỉ: ấp T, xã A, tỉnh Vĩnh Long.

2. *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1986;

Địa chỉ: ấp T, xã A, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Thị Cẩm T và ông Nguyễn Văn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Cẩm T và ông Nguyễn Văn P thuận tình ly hôn.

Ghi nhận bà Võ Thị Cẩm T và ông Nguyễn Văn P không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Võ Minh K, sinh ngày 25/4/2014 cho ông Nguyễn Văn P được trực tiếp nuôi dưỡng, bà Võ Thị Cẩm T không phải cấp dưỡng nuôi con do ông Nguyễn Văn P không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền,

nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có căn cứ.

- Về tài sản chung: Bà Võ Thị Cẩm T và ông Nguyễn Văn P cùng khai không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Võ Thị Cẩm T và ông Nguyễn Văn P cùng khai không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Võ Thị Cẩm T tự nguyện nộp toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0003000 ngày 23/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại, hoàn trả cho bà Võ Thị Cẩm T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 9 - Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 9 - Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- CQ. ĐKKH (UBND xã An Định, tỉnh Vĩnh Long);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Tú